

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(Năm 2021)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên công ty niêm yết: **TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TÁI BẢO HIỂM QUỐC GIA VIỆT NAM**

Địa chỉ: 141 Lê Duẩn, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024 39422354

Fax: 024 39422351

Vốn điều lệ: 1.507.371.300.000 VND

Mã chứng khoán: VNR

Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc

Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đang thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	08/2021/NQ-ĐHĐCĐ	23/04/2021	Kết quả họp ĐHĐCĐ thường niên 2021 ngày 23/04/2021: + Phê duyệt báo cáo tài chính năm 2020. + Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020; tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2020; thù lao của HĐQT, BKS, tổ thư ký HĐQT năm 2020. + Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2021. + Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị 2020. + Thông qua Báo cáo giám sát của Ban Kiểm soát 2020. + Thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập để lựa chọn kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021. + Thông qua phương án tăng vốn điều lệ 2021. + Thông qua toàn văn Điều lệ Tổ chức và Hoạt động (sửa đổi) + Thông qua toàn văn Quy chế nội bộ về quản trị công ty (sửa đổi) + Thông qua toàn văn Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (sửa đổi)

			<p>+ Thông qua toàn văn Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát (sửa đổi)</p> <p>+ Bầu bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương giữ chức danh thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2024.</p>
2	Quyết định số 22/2021/QĐ-ĐHĐCĐ	08/09/2021	<p>Thông qua việc sửa đổi khoản 1, khoản 2 Điều 7 Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam:</p> <p>+ Vốn điều lệ của Tổng công ty là 1.507.371.300.000.</p> <p>+ Tổng số vốn điều lệ của Tổng công ty được chia thành 150.737.130 cổ phần với mệnh giá mỗi cổ phần là 10.000 VND.</p>

II. Hội đồng quản trị (Năm 2021):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Chủ tịch HĐQT	Bầu thành viên HĐQT Nhiệm kỳ IV từ ngày 11/6/2020	03/03	100%	
2	Ông Nguyễn Xuân Việt	Phó Chủ tịch HĐQT	Bầu thành viên HĐQT Nhiệm kỳ IV từ ngày 11/6/2020	03/03	100%	
3	Ông Jared Orchard	Phó Chủ tịch HĐQT	Bầu thành viên HĐQT Nhiệm kỳ IV từ ngày 11/6/2020	03/03	100%	
4	Ông Đào Nam Hải	Thành viên HĐQT	Bầu thành viên HĐQT Nhiệm kỳ IV từ ngày 11/6/2020	03/03	100%	1 cuộc họp ủy quyền
5	Ông Mai Xuân Dũng	Thành viên HĐQT	Tổng Giám đốc, bầu thành viên HĐQT Nhiệm kỳ IV từ ngày 11/6/2020	03/03	100%	
6	Ông Nguyễn Đình An	Thành viên HĐQT	Bầu thành viên HĐQT Nhiệm kỳ IV từ ngày 11/6/2020	03/03	100%	

7	Ông Vũ Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	Bầu thành viên HĐQT Nhiệm kỳ IV từ ngày 11/6/2020	03/03	100%	2 cuộc họp ủy quyền
8	Ông Phạm Phan Dũng	Thành viên HĐQT	Bầu thành viên HĐQT Nhiệm kỳ IV từ ngày 11/6/2020	03/03	100%	
9	Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương	Thành viên HĐQT	Bầu thành viên HĐQT Nhiệm kỳ IV từ ngày 23/4/2021	02/02	100%	Bầu thành viên HĐQT Nhiệm kỳ IV từ ngày 23/4/2021

HĐQT đã tổ chức lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản để thông qua nghị quyết: 05 lần.

Ngoài các phiên họp nêu trên, khi có vấn đề phát sinh, để đảm bảo thực tiễn và hiệu quả trong hoạt động kinh doanh, HĐQT Tổng công ty tổ chức họp trực tuyến hoặc các hình thức thảo luận và lấy ý kiến biểu quyết khác. 100% các thành viên HĐQT đều tham dự và tham gia biểu quyết.

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Hội đồng quản trị đã phối hợp chặt chẽ, kịp thời, thường xuyên với Ban Giám đốc điều hành, Ban Kiểm soát trong việc chỉ đạo thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ và của HĐQT đối với Tổng Công ty.
- Mọi vấn đề ra quyết định của HĐQT đều được thảo luận, thông báo đầy đủ, kịp thời, đúng qui định với Ban kiểm soát và Ban Giám đốc điều hành.
- Mọi cuộc họp HĐQT đều có sự tham dự và tham gia ý kiến của Ban Giám đốc và Ban kiểm soát.
- Các đề xuất của Ban Giám đốc đối với HĐQT đều được nghiên cứu, thảo luận và có ý kiến chỉ đạo kịp thời.
- Tổng Công ty chấp hành đầy đủ, kịp thời các quyết định của HĐQT, ĐHĐCĐ và các qui định của Nhà nước, Điều lệ Công ty niêm yết.

3. Hoạt động của các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Tiểu ban Chính sách phát triển:
 - Chỉ đạo và giám sát việc thực hiện kế hoạch kinh doanh 2021 và kế hoạch 5 năm 2020 – 2024;
- Tiểu ban Thù lao & Lương thưởng:
 - Duy trì chính sách lương thưởng đã áp dụng trong năm 2020;
 - Rà soát chính sách lương thưởng đối với thành viên HĐQT chuyên trách;
- Tiểu ban Nhân sự:
 - Hoàn thiện Quy chế về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức đối với các chức danh quản trị điều hành thuộc thẩm quyền của HĐQT;
 - Đánh giá hiệu quả hoạt động 01 năm của Tổng giám đốc.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Năm 2021):

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	Quyết định số 01/2021/QĐ- HĐQT	05/01/2021	Thành lập Ban Dự án để xây dựng và triển khai phần mềm quản lý nghiệp vụ Tái bảo hiểm của Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam.
2	Quyết định số 02/2021/QĐ- HĐQT	25/02/2021	Phê chuẩn lương và các lợi ích khác đối với chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách nhiệm kỳ 2020 - 2024.
	Quyết định số 03/2021/QĐ-HĐQT	10/03/2021	Phê duyệt thời gian, địa điểm và chương trình tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên 2021.
3	Quyết định số 04/2021/QĐ-HĐQT	24/03/2021	<p>Kết quả Phiên họp HĐQT lần thứ IV, Nhiệm kỳ IV</p> <ul style="list-style-type: none"> + Ghi nhận Tổng công ty hoàn thành kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020, trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định. + Phê duyệt báo cáo tài chính năm 2020. + Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020 và trình ĐHĐCĐ thông qua. + Phê duyệt và trình ĐHĐCĐ thông qua thù lao của HĐQT, BKS, tổ thư ký HĐQT năm 2020. + Thông qua Báo cáo giao dịch với các bên liên quan 2020. + Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020. + Thông qua báo cáo kết quả thanh toán cổ phiếu Tiên Phong Bank trong năm 2020. + Phê chuẩn kế hoạch kinh doanh năm 2021 và trình ĐHĐCĐ phê chuẩn. + Phương án tăng vốn điều lệ 2021. + Thành lập bộ phận Kiểm toán nội bộ theo quy định pháp luật. + Ghi nhận các nội dung thảo luận liên quan đến dự thảo Điều lệ Tổ chức và Hoạt động sửa đổi, Quy chế nội bộ về Quản trị công ty sửa đổi, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị sửa đổi; + Nhất trí và trình ĐHĐCĐ thông qua đề xuất của Ban kiểm soát về danh sách các công ty kiểm toán độc lập lựa chọn sử dụng kiểm toán năm 2021. + HĐQT ủy quyền Chủ tịch HĐQT phê chuẩn các tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên 2021 và giải quyết các công việc phát sinh khác liên quan đến việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2021. + Bổ sung nội dung bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2024 vào chương trình làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

4	Quyết định số 05/2021/QĐ-HĐQT	31/03/2021	Quyết định thành lập Bộ phận Kiểm toán nội bộ
5	Quyết định số 06/2021/QĐ-HĐQT	08/04/2021	Quyết định về việc chuẩn bị họp Đại hội đồng cổ đông
6	Quyết định số 07/2021/QĐ-HĐQT	15/04/2021	Quyết định về việc phê duyệt lựa chọn nhà thầu “Xây dựng và triển khai phần mềm quản lý nghiệp vụ Tái bảo hiểm (ViCore) tại VINARE”
7	Quyết định số 09/2021/QĐ-HĐQT	23/04/2021	Ban hành Quy chế nội bộ về Quản trị công ty sửa đổi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 thông qua ngày 23 tháng 4 năm 2021.
8	Quyết định số 10/2021/QĐ-HĐQT	23/04/2021	Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 thông qua ngày 23 tháng 4 năm 2021.
9	Quyết định số 11/2021/QĐ-HĐQT	23/04/2021	Ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát sửa đổi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 thông qua ngày 23 tháng 4 năm 2021.
10	Quyết định số 12/2021/QĐ-HĐQT	10/05/2021	Thành lập Ban Chỉ đạo phòng chống dịch Covid-19 của Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam.
11	Quyết định số 13/2021/NQ-HĐQT	14/05/2021	Thông qua việc triển khai Phương án phát hành cổ phiếu thường cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
12	Quyết định số 14/2021/QĐ-HĐQT	08/06/2021	Lựa chọn công ty TNHH PWC Việt Nam là công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của VINARE.
13	Quyết định số 15/2021/QĐ-HĐQT	28/06/2021	Lựa chọn nhà thầu thực hiện Xây dựng và triển khai phần mềm quản lý nghiệp vụ tái bảo hiểm (ViCore).
14	Quyết định số 16/2021/QĐ-HĐQT	30/06/2021	Quyết định về việc chốt danh sách phát hành cổ phiếu thường
15	Quyết định số 17/2021/QĐ-HĐQT	29/6/2021	Kết quả Phiên họp lần thứ V nhiệm kỳ IV: <ul style="list-style-type: none"> + Ghi nhận báo cáo hoạt động và kết quả kinh doanh 3 tháng đầu năm 2021 của Tổng công ty + Phê duyệt kế hoạch Kiểm toán nội bộ 6 tháng cuối năm 2021 + Thông qua Quy chế Công bố thông tin sửa đổi + Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị tiếp tục tiếp thu ý kiến đóng góp của các thành viên Hội đồng quản trị về Quy chế Đầu tư sửa đổi, Quy chế Tài chính sửa đổi, Quy chế Quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức đối với các chức

			<p>danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, đề hoàn thiện và ký ban hành</p> <p>+ Thông qua việc phân công bổ sung nhân sự các Tiểu ban của Hội đồng quản trị</p> <p>+ Thông qua việc thay đổi tên gọi của Ban Quản lý Rủi ro như sau thành: Ban Quản lý Rủi ro và Kiểm soát Tuân thủ</p> <p>- Giao Tổng giám đốc sửa đổi Quy chế hoạt động của Ban Quản lý rủi ro để bổ sung thêm chức năng kiểm soát tuân thủ.</p> <p>- Giao Tổng giám đốc ban hành Quyết định giải thể Bộ phận Kiểm tra, kiểm soát nội bộ.</p>
16	Quyết định số 18/2021/QĐ-HĐQT	08/07/2021	Ban hành Quy chế Công bố thông tin (sửa đổi) của Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam
17	Quyết định số 19/2021/QĐ-HĐQT	01/09/2021	Ban hành Quy chế Đầu tư
18	Quyết định số 20/2021/QĐ-HĐQT	01/09/2021	Ban hành hạn mức phân cấp đầu tư
19	Quyết định số 21/2021/QĐ-HĐQT	01/09/2021	Ban hành Quy chế tài chính
20	Quyết định số 23/2021/QĐ-HĐQT	28/9/2021	Quyết định cử Người đại diện vốn tại Công ty TNHH Bảo hiểm Samsung Vina (SVI).
21	Quyết định số 24/2021/QĐ-HĐQT	21/10/2021	Ban hành Quy chế Quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức đối với các chức danh quản trị, điều hành thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
22	Quyết định số 25/2021/QĐ-HĐQT	10/11/2021	<p>Kết quả Phiên họp lần thứ VI nhiệm kỳ IV:</p> <p>+ Ghi nhận báo cáo hoạt động và kết quả kinh doanh 9 tháng đầu năm 2021 của Tổng công ty.</p> <p>+ Thống nhất với đánh giá, nhận xét của Tiểu ban Nhân sự đối với Bản tự nhận xét, đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ của Tổng Giám đốc Mai Xuân Dũng từ 02/11/2020 – 02/11/2021.</p> <p>+ Thông qua chủ trương bổ sung một nhân sự chức danh Phó Tổng giám đốc để kiện toàn nhân sự Ban Điều hành.</p> <p>+ Thống nhất điều chỉnh lương của Ban Điều hành quy định bằng đồng Việt Nam đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật về quản lý ngoại hối.</p> <p>+ Thống nhất với báo cáo về tiến độ Dự án phần mềm nghiệp vụ Tái bảo hiểm (ViCore).</p>

			+ Thống nhất với báo cáo của bộ phận Kiểm toán nội bộ về quy trình quản lý nghiệp vụ bồi thường, đối trừ công nợ và phát sinh chứng từ. + Thống nhất với báo cáo của Ban Điều hành về Công ty cổ phần Đầu tư VINARE (VINARE Invest).
23	Quyết định số 26/2021/QĐ-HĐQT	30/11/2021	Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ công tác nghiên cứu triển khai dịch vụ sản phẩm mới.
24	Quyết định số 27/2021/QĐ-HĐQT	24/12/2021	Quyết định về Chương trình tái bảo hiểm 2022.

III. Ban Kiểm soát (Năm 2021):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Trần Trung Tính	Trưởng BKS	Bầu thành viên BKS Nhiệm kỳ IV từ ngày 11/6/2020	02/02	100%	
2	Bà Lê Thị Thanh Hiền	Thành viên BKS	Bầu thành viên BKS Nhiệm kỳ IV từ ngày 11/6/2020	02/02	100%	
3	Ông Vũ Ngọc Vượng	Thành viên BKS	Bầu thành viên BKS Nhiệm kỳ IV từ ngày 11/6/2020	02/02	100%	
4	Ông Đào Mạnh Dương	Thành viên BKS	Bầu thành viên BKS Nhiệm kỳ IV từ ngày 11/6/2020	02/02	100%	
5	Ông Tushar Chatterjee	Thành viên BKS	Bầu thành viên BKS Nhiệm kỳ IV từ ngày 11/6/2020	02/02	100%	

2. Hoạt động giám sát/phối hợp hoạt động của Ban Kiểm soát đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/ các cán bộ quản lý khác:

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT
- Tổ chức họp BKS định kỳ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và điều lệ Tổng công ty
- Tham gia ý kiến về định hướng chiến lược hoạt động kinh doanh của Tổng công ty
- Thực hiện giám sát HĐQT, Ban Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Tổng công ty. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính

- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm và sáu tháng của Tổng công ty
- Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo kết quả kinh doanh hàng năm lên đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên
- Xem xét các báo cáo và thư quản lý của tổ chức kiểm toán
- Xem xét các kế hoạch, báo cáo của Tổng công ty về: đầu tư, các phương án phát triển hợp tác kinh doanh, công tác quản lý tổ chức, lao động tiền lương, thưởng, các chế độ chính sách liên quan đến người lao động và Tổng công ty
- Phối hợp chặt chẽ trong hoạt động với HĐQT, Ban Giám đốc và các phòng ban quản lý, nghiệp vụ Tổng công ty.

3. Hoạt động khác của Ban kiểm soát: Không có

IV. Ban Điều hành

STT	Thành viên Ban Điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Mai Xuân Dũng	20/11/1974	- Thạc sĩ Kinh tế và Tài chính quốc tế, Đại học Queensland, Úc - Chứng chỉ ANZIIF (Senior Associate), Học viện Bảo hiểm, Tài chính Úc - New Zealand - Cử nhân Kinh tế bảo hiểm, Đại học Kinh tế quốc dân	- 27/3/2013: Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc. - 17/11/2020: Bổ nhiệm Tổng Giám đốc VINARE.
2	Ông Nguyễn Mạnh Linh	28/6/1971	- Thạc sỹ Kinh doanh quốc tế (MSC), Trường kinh tế CERAM, Sophia Antipolis – Pháp - Thạc sỹ Quản trị kinh doanh (MBA), Viện Công nghệ châu Á – Thái Lan - Kỹ sư Tin học, Đại học Bách khoa Hà Nội	- 01/09/2016: Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc VINARE.

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Lưu Thị Việt Hoa	15/11/1969	- Cử nhân Tài chính, Đại học Tài chính Kế toán	- 01/03/2000: Trưởng phòng Tài vụ - Kế toán - 15/01/2005: Kế toán trưởng

VI. Đào tạo về quản trị công ty

- Có 6/9 thành viên Hội đồng quản trị đã có chứng chỉ về quản trị công ty. Sẽ bổ sung trong thời gian sớm nhất.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán:

- Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương - Số CMND: 013519879, cấp ngày 26/4/2012 tại Công an thành phố Hà Nội; Được bầu thành viên HĐQT VINARE từ ngày 23/4/2021.

*/ Bổ sung danh sách những người có liên quan của bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương - thành viên Hội đồng quản trị:

TT	Người có liên quan	Số CMND/Hộ chiếu và Ngày cấp	Mối quan hệ	Chức vụ tại VINARE	Chức vụ tại Cty con của VINARE	Tỷ lệ vốn sở hữu hoặc đại diện sở hữu/vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết tại VINARE
I	Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương: Thành viên HĐQT					
1	Nguyễn Minh Quang		Bố đẻ	Không có	Không có	Không có
2	Phan Thùy Nghĩa		Mẹ đẻ	Không có	Không có	Không có
3	Trần Văn Khánh		Bố chồng	Không có	Không có	Không có
4	Trần Thị Bé		Mẹ chồng	Không có	Không có	Không có
5	Trần Phương		Chồng	Không có	Không có	Không có
6	Nguyễn Thị Thúy Hà		Chị gái	Không có	Không có	Không có
7	Nguyễn Thị Ngọc Thọ		Em gái	Không có	Không có	Không có
8	Nguyễn Mạnh Cường		Em trai	Không có	Không có	Không có
9	Trần Quốc Trường		Em chồng	Không có	Không có	Không có
10	Trần Văn Phòng		Em chồng	Không có	Không có	Không có

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: (file đính kèm)

- Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt: Ông Nguyễn Xuân Việt, Ủy viên HĐQT VINARE đồng thời là Chủ tịch Hội đồng Thành viên kiêm Tổng Giám đốc Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt.
- Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Bảo Minh: Ông Vũ Anh Tuấn, thành viên HĐQT VINARE đồng thời là Tổng giám đốc Tổng công ty cổ phần Bảo Minh.
- Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Petrolimex (PJICO): Ông Đào Nam Hải, thành viên HĐQT VINARE đồng thời là Tổng giám đốc PJICO; Ông Nguyễn Mạnh Linh, Phó Tổng giám đốc VINARE đồng thời là thành viên HĐQT PJICO.
- Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt (BVF): Ông Nguyễn Đình An, thành viên HĐQT VINARE đồng thời là Tổng giám đốc BVF.
- Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Bưu điện (PTI): Ông Mai Xuân Dũng, thành viên HĐQT VINARE đồng thời là thành viên HĐQT PTI.
- Tập đoàn Tái bảo hiểm Swiss Re: Ông Jared Orchard, thành viên HĐQT VINARE đồng thời là Head Balance Sheet Management Asia, Swiss Re.
- Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (ABIC): Bà Lưu Thị Việt Hoa, Kế toán trưởng VINARE đồng thời là thành viên BKS ABIC.
- Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển (BIC): Ông Trần Trung Tính, Trưởng Ban kiểm soát VINARE đồng thời là Phó Tổng giám đốc BIC.
- Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Toàn Cầu (GIC): Bà Lưu Thị Việt Hoa, Kế toán trưởng VINARE đồng thời là thành viên BKS GIC.
- Công ty TNHH Bảo hiểm Samsung Vina (SVI): Ông Nguyễn Anh Tuấn, Chủ tịch HĐQT VINARE đồng thời là Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên SVI.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm yết nắm quyền kiểm soát: không có

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

- 4.1 Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm báo cáo):

- Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt: Ông Nguyễn Xuân Việt, Ủy viên HĐQT VINARE đồng thời là Chủ tịch Hội đồng Thành viên kiêm Tổng Giám đốc Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt.
- Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Bảo Minh: Ông Vũ Anh Tuấn, thành viên HĐQT VINARE đồng thời là Tổng giám đốc Tổng công ty cổ phần Bảo Minh.
- Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Petrolimex (PJICO): Ông Đào Nam Hải, thành viên HĐQT VINARE đồng thời là Tổng giám đốc PJICO; Ông Nguyễn Mạnh Linh, Phó Tổng giám đốc VINARE đồng thời là thành viên HĐQT PJICO.
- Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt (BVF): Ông Nguyễn Đình An, thành viên HĐQT VINARE đồng thời là Tổng giám đốc BVF.
- Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Bưu điện (PTI): Ông Mai Xuân Dũng, thành viên HĐQT VINARE đồng thời là thành viên HĐQT PTI.
- Tập đoàn Tái bảo hiểm Swiss Re: Ông Jared Orchard, thành viên HĐQT VINARE đồng thời là Head Balance Sheet Management Asia, Swiss Re.
- Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (ABIC): Bà Lưu Thị Việt Hoa, Kế toán trưởng VINARE đồng thời là thành viên BKS ABIC.
- Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển (BIC): Ông Trần Trung Tính, Trưởng Ban kiểm soát VINARE đồng thời là Phó Tổng giám đốc BIC.
- Công ty TNHH Bảo hiểm Samsung Vina (SVI): Ông Nguyễn Anh Tuấn, Chủ tịch HĐQT VINARE đồng thời là Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên SVI.

Chi tiết các giao dịch với các công ty nêu trên đã được trình bày trong Báo cáo “**Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ**” đính kèm.

- 4.2 Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không có
- 4.3 Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Năm 2021):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (Đính kèm)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
	Nguyễn Thị Minh Châu	Người được ủy quyền Công bố thông tin	76.136	0,057%	66.236	0,044%	Đăng ký bán

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

Chủ tịch HĐQT



Nguyễn Anh Tuấn

Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

(Đính kèm Báo cáo quản trị công ty Bán niên 2021)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số đăng ký kinh doanh, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Quyết định phê chuẩn phương án TBH 2021	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch		
							Nội dung	Giá trị giao dịch (VND)	Số lượng hợp
1	Tổng công ty bảo hiểm Bảo Việt	Cổ đông lớn	Số 45GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 23/11/2004	Số 8 Lê Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	2021	Quyết định số 19/2020/QĐ-HĐQT ngày 18/11/2020	Phí nhận đã phát sinh	143.975.271.245	47
							Phí nhượng đã phát sinh	20.866.072.962	17
2	Tổng công ty cổ phần Bảo Minh	Cổ đông lớn	Số 27GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 08/09/2004	Số 26 Tôn Thất Đạm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh	2021	Quyết định số 19/2020/QĐ-HĐQT ngày 18/11/2020	Phí nhận đã phát sinh	36.449.094.342	21
							Phí nhượng đã phát sinh	34.333.611.448	25
3	TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM PETROLIMEX (PG Insurance)	Cổ đông lớn	Số 67GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 26/10/2011	Tầng 21, 22 - Tòa nhà MIPEC, 229 Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội	2021	Quyết định số 19/2020/QĐ-HĐQT ngày 18/11/2020	Phí nhận đã phát sinh	160.006.680.102	62
							Phí nhượng đã phát sinh	37.221.452.404	32
4	Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIC)	Bên có liên quan của người nội bộ	11GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 10/4/2006	Tầng 16, tháp A, toà nhà VINCOM, số 191 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	2021	Quyết định số 19/2020/QĐ-HĐQT ngày 18/11/2020	Phí nhận đã phát sinh	64.162.602.489	60
							Phí nhượng đã phát sinh	23.924.572.536	29

5	Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện (PTI)	Bên có liên quan của người nội bộ	Số 41A/GP/KDBH ngày 01/02/2007	Tầng 8, Số 4A Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội	2021	Quyết định số 19/2020/QĐ-HĐQT ngày 18/11/2020	Phí nhận đã phát sinh	186.938.334.243	24
							Phí nhượng đã phát sinh	23.591.425.569	33
6	Công ty cổ phần bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp (ABIC)	Bên có liên quan của người nội bộ	38GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 18/10/2006	Tầng 16, Tòa nhà 29T1, đường Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	2021	Quyết định số 19/2020/QĐ-HĐQT ngày 18/11/2020	Phí nhận đã phát sinh	37.206.348.460	49
							Phí nhượng đã phát sinh	54.259.300	4
7	Tổng Công ty cổ phần bảo hiểm Toàn cầu (GIC)	Bên có liên quan của người nội bộ	37GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 19/6/2006	Tầng 16, Tòa nhà Nam Á. Số 201-203 Cách mạng Tháng 8, phường 4, quận 3, Tp. Hồ Chí Minh	2021	Quyết định số 19/2020/QĐ-HĐQT ngày 18/11/2020	Phí nhận đã phát sinh	76.777.368.477	17
							Phí nhượng đã phát sinh	635.763.269	2
8	Công ty bảo hiểm Samsung Vina (SVI)	Bên có liên quan của người nội bộ	Giấy phép đầu tư: Số 70/GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp 17/01/2014	Tầng 45, Tòa nhà Bitexco, Số 2 Hải Triều, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh	2021	Quyết định số 19/2020/QĐ-HĐQT ngày 18/11/2020	Phí nhận đã phát sinh	86.654.832.546	55
							Phí nhượng đã phát sinh	0	0
9	Swiss Re	Cổ đông lớn		Mythenquai 50/60, 8022 Zurich, Switzerland	2021	Quyết định số 19/2020/QĐ-HĐQT ngày 18/11/2020	Phí nhận đã phát sinh	0	0
							Phí nhượng đã phát sinh	150.407.846.829	7
10	Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt (BVF)	Cổ đông lớn	Giấy phép số 05/UBCK-GPHĐQLQ ban hành ngày 8/11/2005	Tầng 5, Tòa nhà Bảo Việt - Số 8 Lê Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội	2021		Hợp đồng ủy thác đầu tư	30.000.000.000	1

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Mã chứng khoán: VNR

STT	Tên người nội bộ và người có liên quan	Chức vụ/Mối quan hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	2	4	7	8	9
1	Nguyễn Anh Tuấn	Chủ tịch HĐQT			Đại diện vốn của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC)
1.1	Nguyễn Đức Minh	Cha ruột			
1.2	Đinh Thị Hiền	Mẹ ruột			
1.3	Huỳnh Anh Dũng	Bố vợ			
1.4	Đặng Thị Hồng	Mẹ vợ			
1.5	Huỳnh Thị Trúc Đào	Vợ			
1.6	Nguyễn Thành Nam	Con trai			
1.7	Nguyễn Tuấn Đức	Con trai			
1.8	Nguyễn Thu Hương	Chị gái			
1.9	Nguyễn Đức Thắng	Em trai			
1.10	Nguyễn Tuấn Anh	Anh rể			
1.11	Trần Thị Hồng Hạnh	Em dâu			
2	Nguyễn Xuân Việt	Phó Chủ tịch HĐQT			Đại diện vốn và giữ chức Tổng Giám đốc Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt
2.1	Nguyễn Xuân Ninh	Cha ruột			
2.2	Vũ Thị Đức	Mẹ ruột			
2.3	Chu Hữu Toàn	Bố vợ			
2.4	Lê Thị Trân	Mẹ vợ			
2.5	Chu Thị Xuân Hương	Vợ			
2.6	Nguyễn Minh Ánh	Con ruột			
2.7	Nguyễn Việt Anh	Con ruột			
2.8	Nguyễn Thị Minh Hoa	Chị gái			
2.9	Nguyễn Thị Thu	Em gái			
2.10	Ngô Bình Nghiêm	Anh rể			

STT	Tên người nội bộ và người có liên quan	Chức vụ/Mối quan hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.11	Vũ Mạnh Thắng	Em rể			
3	Mai Xuân Dũng	Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc	43,075	0.029%	Đại diện vốn của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC)
3.1	Mai Xuân Nhận	Cha ruột			
3.2	Lê Thị Hữu	Mẹ ruột			
3.3	Nguyễn Tử Chung	Bố vợ			
3.4	Nguyễn Thị Nga	Mẹ vợ			
3.5	Nguyễn Thị Thu Hương	Vợ	224	0.0001%	
3.6	Mai Xuân Lộc	Con ruột			
3.7	Mai Thanh Tú	Con ruột			
3.8	Mai Xuân Thành	Anh ruột			
3.9	Mai Xuân Khấn	Anh ruột			
3.10	Mai Xuân Hùng	Anh ruột			
3.11	Mai Thị Thu Hương	Chị ruột			
3.12	Quách Thị Vân	Chị dâu			
3.13	Nguyễn Thị Kim Thoa	Chị dâu			
3.14	Lê Thị Thanh Huyền	Chị dâu			
3.15	Kiều Quang Phòng	Anh rể			
4	Nguyễn Thị Quỳnh Hương	Ủy viên HĐQT			Đại diện vốn của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC)
4.1	Nguyễn Minh Quang	Cha ruột			
4.2	Phan Thùy Nghĩa	Mẹ ruột			
4.3	Trần Văn Khánh	Bố chồng			
4.4	Trần Thị Bé	Mẹ chồng			
4.5	Trần Phương	Chồng			
4.6	Nguyễn Thị Thúy Hà	Chị gái			
4.7	Nguyễn Thị Ngọc Thọ	Em gái			
4.8	Nguyễn Mạnh Cường	Em trai			
4.9	Trần Quốc Trường	Em chồng			
4.10	Trần Văn Phòng	Em chồng			

STT	Tên người nội bộ và người có liên quan	Chức vụ/Mối quan hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5	Đào Nam Hải	Ủy viên HĐQT			Đại diện vốn và giữ chức Tổng giám đốc của Tổng công ty CP Bảo hiểm Petrolimex
5.1	Đào Văn Then	Cha ruột			
5.2	Phạm Thị Bình	Mẹ ruột			
5.3	Trần Văn Bản	Bố vợ			
5.4	Nguyễn Thị Kim Thu	Mẹ vợ			
5.5	Trần Thị Thùy	Vợ			
5.6	Đào Hải Minh	Con ruột			
5.7	Đào Huyền Mai	Con ruột			
5.8	Đào Thị Thu Hà	Em ruột			
5.9	Nguyễn Quang Bình	Em rể			
5.10	Đào Thị Hương Giang	Em ruột			
5.11	Phạm Trung Thành	Em rể			
6	Nguyễn Đình An	Ủy viên HĐQT			Đại diện vốn và giữ chức Tổng Giám đốc Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt, Tập đoàn Bảo Việt
6.1	Nguyễn Đình Tiến	Cha ruột			
6.2	Nguyễn Thị Nga	Mẹ ruột			

STT	Tên người nội bộ và người có liên quan	Chức vụ/Mối quan hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.3	Dương Thị Nguyệt	Vợ			
6.4	Nguyễn Gia Linh	Con ruột			
6.5	Nguyễn Diệp Vy	Con ruột			
6.6	Nguyễn Đình Khoa	Anh ruột			
7	Vũ Anh Tuấn	Ủy viên HĐQT			Đại diện vốn và giữ chức Tổng Giám đốc Tổng công ty cổ phần Bảo Minh
7.1	Vũ Ngọc Cường	Cha ruột			
7.2	Phạm Thị Toàn	Mẹ ruột			
7.3	Bùi Ngọc Tiến	Bố vợ			
7.4	Nguyễn Thị Thu	Mẹ vợ			
7.5	Bùi Thị Hương	Vợ			
7.6	Vũ Tiến Dũng	Con ruột			
7.7	Vũ Bảo Linh	Con ruột			
7.8	Vũ Bảo Anh	Con ruột			
8	Phạm Phan Dũng	Ủy viên HĐQT			Thành viên HĐQT độc lập
8.1	Phạm Hữu Mục	Cha ruột			
8.2	Phan Thị Bé	Mẹ ruột			
8.3	Lê Thị Xuân Mai	Vợ			
8.4	Phạm Thanh Tùng	Con trai			
8.5	Phạm Dũng Hưng	Con trai			
8.6	Nguyễn Thị Nhung	Con dâu			
8.7	Trần Hiền Chi	Con dâu			
8.8	Phạm Phan Quang	Anh trai			

STT	Tên người nội bộ và người có liên quan	Chức vụ/Mối quan hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.9	Phạm Thị Hoàng Yến	Em gái			
8.10	Phạm Thị Hồng Hà	Em gái			
8.11	Lý Thị Kim Oanh	Chị dâu			
8.12	Nguyễn Văn Phương	Em rể			
8.13	Nguyễn Tuấn Anh	Em rể			
9	Ông Jared Orchard	Ủy viên HĐQT			Đại diện vốn của Swiss Re
10	Trần Trung Tính	Trưởng Ban Kiểm soát			Đại diện vốn và giữ chức Phó TGĐ của Tổng Công ty CP Bảo hiểm BIDV
10.1	Trần Văn Đức	Cha ruột			
10.2	Trần Thị Mận	Mẹ ruột			
10.3	Nguyễn Quốc Thanh	Bố vợ			
10.4	Nguyễn Thị Kim Dung	Mẹ vợ			
10.5	Nguyễn Thanh Huyền	Vợ			
10.6	Trần Minh	Con ruột			
10.7	Trần Thị Lê Chuyên	Em ruột			
10.8	Vũ Ngọc Khuê	Em rể			
11	Lê Thị Thanh Hiền	Thành viên BKS			Trưởng phòng Tài chính Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC)
11.1	Nguyễn Tuấn Anh	Chồng			
11.2	Lê Quán Tiến	Cha			
11.3	Phạm Thị Hào	Mẹ			
11.4	Nguyễn Khánh Chi	Con ruột			
11.5	Nguyễn Tuấn Phong	Con ruột			
11.6	Lê Bích Liên	Chị ruột			
12	Vũ Ngọc Vượng	Thành viên BKS			Chuyên viên Ban Đầu tư, Tập đoàn Bảo Việt
12.1	Vũ Quang Thịnh	Cha ruột			

STT	Tên người nội bộ và người có liên quan	Chức vụ/Mối quan hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.2	Vũ Thị Mạnh	Mẹ ruột			
12.3	Nguyễn Xuân Hữu	Bố vợ			
12.4	Nguyễn Thị Tuyết Loan	Mẹ vợ			
12.5	Nguyễn Quỳnh Trang	Vợ			
12.6	Vũ Ngọc Minh Anh	Con			
12.7	Vũ Minh Trí	Con			
12.8	Vũ Thị Hằng	Em ruột			
12.9	Vũ Thị Thúy Nga	Em ruột			
12.10	Vũ Toàn Thắng	Em rể			
12.11	Trần Hoàng Điệp	Em rể			
13	Đào Mạnh Dương	Thành viên BKS	67,352	0.045%	Giám đốc Ban Marketing VINARE
13.1	Đào Mạnh Nhương	Cha ruột			
13.2	Lương Thị Ngọt	Mẹ ruột			
13.3	Đào Mạnh Hà	Em ruột			
14	Ông Tushar Chatterjee	Thành viên BKS			Đại diện của Swiss Re
15	Nguyễn Mạnh Linh	Phó Tổng Giám đốc	36	0.00002%	
15.1	Nguyễn Kỳ Lộc	Cha ruột			
15.2	Nguyễn Thị Bích Hải	Mẹ ruột			
15.3	Tạ Long	Bố vợ			
15.4	Tôn Thị Diệu Ngộ	Mẹ vợ			
15.5	Tạ Thị Diệu Ngân	Vợ			
15.6	Nguyễn Mạnh Duy	Con ruột			

STT	Tên người nội bộ và người có liên quan	Chức vụ/Mối quan hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
15.7	Nguyễn Duy Khôi	Con ruột			
16	Lưu Thị Việt Hoa	Kế toán trưởng	188,280	0.125%	
16.1	Lưu Văn Bồng	Cha ruột			
16.2	Lê Thị Băng Tâm	Mẹ ruột			
16.3	Nguyễn Văn Tiến	Chồng	2,197	0.001%	
16.4	Nguyễn Hữu Trí	Con ruột			
16.5	Nguyễn Thị Tường Vi	Con ruột			
16.6	Lưu Thị Việt Hồng	Em ruột			
16.7	Lưu Sơn Tùng Anh	Em ruột			
17	Nguyễn Thị Minh Châu	Người được ủy quyền công bố thông tin	66,236	0.044%	
17.1	Nguyễn Huy Bội	Cha ruột			
17.2	Đặng Thị Ngân	Mẹ ruột			
17.3	Nguyễn Thanh Tùng	Bố chồng			
17.4	Phạm Thị Đề	Mẹ chồng			
17.5	Nguyễn Bình Đức	Chồng			
17.6	Nguyễn Mai Khanh	Con ruột			
17.7	Nguyễn Phúc Hiền Anh	Con ruột			
17.8	Nguyễn Phương Anh	Con ruột			
17.9	Nguyễn Trung Khoa	Em ruột			
17.10	Hoàng Thị Hương Giang	Em dâu			